

BÁO CÁO

Về việc tổng hợp trả lời các câu hỏi đối thoại với hợp tác xã

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4695/UBND-KTN ngày 26/6/2024 về việc tham mưu trả lời các câu hỏi đối thoại với hợp tác xã, trong đó có giao cho Liên minh HTX tỉnh tổng hợp, chuẩn bị nội dung đối thoại.

Liên minh HTX tỉnh tổng hợp nội dung trả lời của các đơn vị: Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội như sau:

I. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN SẢN PHẨM DỊCH VỤ, CHÍNH SÁCH ĐẤT ĐAI CẢI TẠO ĐỒNG RUỘNG

Nội dung này gồm có 10 câu hỏi do Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn tỉnh tham mưu trả lời tại Công văn số 1960/SNN&PTNT-CCPTNT ngày 09/7/2024, cụ thể như sau:

1. HTX Nông nghiệp Duy Phước: Theo Nghị định của Chính phủ về việc cấp bù thủy lợi phí, gọi là sản phẩm dịch vụ thủy lợi công ích thực hiện từ 2010 đến nay là 14 năm, được bà con nông dân vui mừng đón nhận. Nhưng đến nay vẫn chưa được điều chỉnh, vẫn giữ nguyên mức 1.409.000 đồng/ha/vụ. Trong khi đó giá điện tăng 2,35 lần (từ 2010-2024). Giá điện 2010: 770đ/kw giá hiện nay 1.809đ/kw; Theo Nghị định 28/2010/NĐ-CP ngày 25/3/2010 của Chính phủ Lương cơ bản là: 730.000 đồng. Lương cơ bản hiện hành 1.800.000 đồng, tăng 2,46 lần. Làm cho các đơn vị bơm nước không đủ chi phí dẫn đến thua lỗ nhiều năm liên tục, đề nghị nhà nước có sự điều chỉnh tăng theo, mới đảm bảo hoạt động được.

2. HTX Nông nghiệp Duy Thành: Đề nghị Nhà nước hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi cho Hợp tác xã Nông nghiệp theo Nghị định số 67/2012/NĐ - CP ngày 10/9/2012 của Chính phủ. Hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi của Nhà nước hơn 10 năm qua không thay đổi nhưng giá điện EVN tăng gần gấp đôi, gây khó khăn cho có Hợp tác xã tưới tiêu bằng động lực.

3. HTX Duy Sơn: Hợp tác xã Duy Sơn kính đề nghị HĐND và UBND tỉnh, xem xét cho điều chỉnh tăng giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi. Vì sử dụng đơn giá hiện nay là thấp so với mặt bằng chung (ban hành 12/10/2021), trong lúc chi phí đầu vào đã tăng cao, như: Giá nhân công, giá mua điện và các

loại vật tư đầu vào khác... nên các HTX làm dịch vụ thủy lợi cho nông dân gặp nhiều khó khăn về tài chính.

4. HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2: Đề nghị lãnh đạo UBND tỉnh quan tâm về cơ chế hỗ trợ giá sản phẩm thủy lợi phí theo thị trường vì những năm qua chi phí đầu vào: Giá điện, vật tư, nhân công tăng .v.v, thời tiết nắng hạn gay gắt. Hiện nay các trạm bơm do hợp tác xã quản lý khai thác vận hành phục vụ công tác thủy lợi thường xuyên bị lỗ. Đề nghị mức hỗ trợ giá sản phẩm thủy lợi phí tăng hơn 1,4 lần so với mức như hiện nay.

5. HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1: HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1 thực hiện kế hoạch theo Nghị định 115 của Chính phủ về cấp bù thủy lợi phí cho người dân và hợp tác xã vận hành trả tiền điện cho nhà nước.

Cấp bù từ năm 2009 - 2012 có tăng 1 lần. Từ năm 2012 cho đến nay không tăng tiền điện nhưng nhà nước tăng tiền điện hàng năm và những giờ cao điểm rất cao HTX khó khăn hàng năm phải bù lỗ công tác thủy lợi. Đề nghị cấp trên quan tâm hỗ trợ cho HTX.

Trả lời:

Đối với nhóm câu hỏi đề nghị về giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi (HTX Nông nghiệp Duy Phước; HTX Nông nghiệp Duy Thành; HTX Duy Sơn; HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2; HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1) đề nghị tăng tiền hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi:

- Việc hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi (cấp bù thủy lợi phí trước đây) được thực hiện từ năm 2008 đến nay, hiện nay được thực hiện theo:

+ Nghị định 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định chi tiết về sản phẩm dịch vụ thủy lợi phí và hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi;

+ Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021;

+ Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021;

+ Thông báo số 59/TB-HĐND ngày 12/12/2022 về kết quả kỳ họp thứ mười hai, Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026 thống nhất tiếp tục áp dụng thực hiện Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh quy định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam để thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích năm 2022 và các năm tiếp theo cho đến khi Bộ Tài chính ban hành giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi;

- Theo Điều 3 của Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 quy định “*Căn cứ mức giá tối đa quy định tại điều 1 Quyết định này Bộ Nông*

nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua theo quy định hiện hành nhưng không vượt quá mức giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ tài chính quy định tại Điều 1 Quyết định này.”

- Theo khoản 2, Điều 4 của Nghị định số 96/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 của Chính phủ quy định “*Căn cứ vào phương pháp định giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, chủ quản lý công trình thủy lợi hoặc tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi xây dựng phương án giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định tại Điều 9 Nghị định này*”; do đó, các tổ chức thủy lợi cơ sở ở địa phương (Hợp tác xã, tổ hợp tác dùng nước ...) phải thực hiện việc lập phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Mặt khác, theo Điều 5, Thông tư 73/TT-BTC ngày 15/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng nguồn tài chính trong quản lý khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thì **Nguồn tài chính trong các tổ chức thủy lợi cơ sở bao gồm:**

+ Nguồn thu hỗ trợ của tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp hệ thống thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; hệ thống tưới, tiêu tiên tiến và hiện đại; hệ thống xử lý nước thải để tái sử dụng theo khoản 3 Điều 4 Luật Thủy lợi;

+ Nguồn thu từ các tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi đóng góp theo điểm a khoản 1 Điều 51 Luật Thủy lợi; (*Phí nội đồng trước đây, giá thủy lợi khác ...*)

+ Nguồn thu kinh phí hỗ trợ của Nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 51 Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn.

Từ những phân tích trên, để đảm bảo nguồn kinh phí cho các tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động ổn định, Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị các đơn vị: HTX Nông nghiệp Duy Phước; HTX Nông nghiệp Duy Thành; HTX Duy Sơn; HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2; HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1 lập phương án giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định, đồng thời xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật công trình thủy lợi và xây dựng phương án tài chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1326/UBND-KTN ngày 13/3/2023 về việc triển khai thực hiện Thông tư số 27/2022/TTBNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT, theo đó yêu cầu các địa phương:

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và đơn vị khai thác công trình thủy lợi xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của cấp huyện theo quy định tại Thông tư số 27/2022/TTBNNPTNT, trình UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và PTNT) xem xét, ban hành.

- Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thủy lợi cơ sở tham khảo, vận dụng nội dung quy định tại Thông tư số 27/2022/TT-BNNPTNT để xây dựng và thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật, đảm bảo phù hợp với thực tiễn quản lý, khai thác công trình thủy lợi tại địa phương.

Đến nay chưa có địa phương nào triển khai thực hiện việc xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đối với các công trình thủy lợi do các tổ chức thủy lợi cơ sở quản lý, khai thác vận hành nên chưa có cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đơn giá, giá dịch vụ, dự toán kinh phí về hỗ trợ giá theo quy định.

6. HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến: Hỗ trợ kết cấu hạ tầng cho các HTX kể cả bê tông kênh mương nội đồng loại 3 giao thông nội đồng để thuận tiện trong sản xuất nông nghiệp cho các thành viên HTX .v.v

7. HTX Nông nghiệp Điện Hồng 2: Trạm bơm Bến Đình được đầu tư từ năm 1994 bằng nguồn vốn HTX để phục vụ tưới trên 70 ha, đến nay đã xuống cấp trầm trọng (máy móc, động cơ, bể hút, nhà máy điều cũ kỹ), nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác phục vụ nước tưới, HTX đã đề nghị nhiều lần nhưng chưa được đầu tư để nâng cấp. Vậy kính đề nghị các cấp quan tâm.

8. HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2: Đầu tư cho HTX làm mới 3 tuyến kênh bê tông, hiện nay còn đất phục vụ nước không kịp thời cho bà con có chiều dài 1500m.

Trả lời:

Đối với các câu hỏi của HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến; HTX Nông nghiệp Điện Hồng 2; HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2:

Hiện nay, theo Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, theo đó vốn cho Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND về Quy định chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 là $50\% * 250 \text{ tỷ} = 125 \text{ tỷ đồng}$. Đến nay, tổng kinh phí phân bổ cho Nghị quyết 03/2021/NQ-HĐND là 123,3/125 tỷ đồng, gần như đạt Nghị quyết số 70/NQ-HĐND đề ra, Sở Nông nghiệp và PTNT đang kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục phân bổ kinh phí để thực hiện. Ngoài ra, để đảm bảo ổn định nguồn nước tưới cho người dân, trong thời gian trên kính đề nghị đơn vị quản lý sử dụng nguồn kinh phí liên quan đến hoạt động thủy lợi như: tiền hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ thủy lợi, phí thủy lợi nội đồng để duy tu, bảo dưỡng công trình có phương án hỗ trợ, kính đề nghị UBND thị xã Điện Bàn kiểm tra, rà soát tổng hợp đưa vào danh mục ưu tiên đầu tư khi có nguồn vốn triển khai thực hiện.

9. HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2: Trạm bơm Bến Hục được UBND huyện Điện Bàn (nay là thị xã) bàn giao cho hợp tác xã Nông nghiệp Điện Thọ II khai thác vận hành phục vụ công tác thủy lợi từ vụ hè thu 2006 cho đến nay, bắt đầu từ năm 2009 trạm bơm bị bồi lấp; đến nay bồi lấp trên 300m chiều ngang từ vị trí kênh dẫn dòng đã có trước đây, việc khai thác vận hành gặp rất nhiều khó khăn mặc dù UBND thị xã Điện Bàn và UBND xã Điện Thọ luôn quan tâm

nguồn kinh phí nạo vét nhưng trạm phải vận hành theo triều cường, rất mong lãnh đạo tỉnh chỉ đạo các ngành liên quan khảo sát tìm giải pháp căn cơ hơn để trạm bơm làm tốt công tác thủy lợi thời gian đến).

Trả lời:

Năm 2021, trên cơ sở đề nghị của UBND thị xã Điện Bàn tại Tờ trình số 226/TTr-UBND ngày 21/6/2021, UBND tỉnh đã có chủ trương cho phép lập phương án kỹ thuật nạo vét bồi lấp kênh dẫn vào bể hút trạm bơm Bến Hục, xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn tại Công văn số 4142/UBND-KTN ngày 07/7/2021. Đề nghị UBND thị xã Điện Bàn nghiên cứu tổ chức thực hiện đảm bảo theo quy định để đảm bảo nguồn nước cấp cho trạm bơm Bến Hục hoạt động ổn định phục vụ sản xuất nông nghiệp nhằm đảm bảo cấp nước tưới cho 120 ha đất lúa và 32 ha đất màu thuộc xã Điện Thọ, thị xã Điện Bàn.

10. HTX Nông nghiệp - KDTH Đại Hiệp:

10.1. Hồ chứa nước Trà Cân xã Đại Hiệp tưới cho 90 ha lúa, trong đó bao gồm: Đại Hiệp, thị trấn Ái Nghĩa, Đại Nghĩa, hồ chứa xây dựng năm 1983. Năm 1985 hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng hệ thống kênh mương chưa được kiên cố nên thường xuyên sạt lở thất thoát nước. Đề nghị UBND tỉnh, UBND tỉnh cần xem xét có hướng hỗ trợ đầu tư kênh mương để phục vụ sản xuất.

Trả lời:

UBND huyện Đại Lộc đang triển khai thực hiện dự án kiên cố hóa kênh tưới hồ chứa nước Trà Cân, xã Đại Hiệp; hạng mục: Kênh tưới và công trình trên kênh (đang trình thẩm định).

Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 736/SNN&PTNT-QLXDCT ngày 20/3/2024 đề nghị UBND huyện Đại Lộc chỉ đạo Ban Quản lý dự án và Trật tự xây dựng huyện Đại Lộc phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ trước khi trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định theo quy định. Sau khi dự án được thẩm định, phê duyệt sẽ sớm triển khai để đảm bảo nguồn nước tưới phục vụ sản xuất của hệ thống kênh mương hồ chứa nước Trà Cân.

10.2. Vấn đề cải tạo đồng ruộng đôi gò hoang hóa để chỉnh trang xây dựng cánh đồng mẫu lớn, đồng thời cho phép HTX bỏ vốn cải tạo tận thu nguyên liệu dôi thừa phục vụ cơ sở sản xuất gạch vừa tạo thu nhập cho HTX, giải quyết việc làm cho người lao động vừa thực hiện đóng góp ngân sách cho nhà nước. Đề nghị lãnh đạo tỉnh và các ngành liên quan khảo sát xem xét tính đặc thù của cánh đồng thuộc xã Đại Hiệp.

Trả lời:

Việc cải tạo đồng ruộng đôi gò hoang hóa để chỉnh trang xây dựng cánh đồng mẫu lớn, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất và áp dụng cơ giới hóa vào đồng ruộng, góp phần tăng hiệu quả sản xuất là cần thiết và địa phương tiếp tục thực hiện. Tuy nhiên, tại Công văn số 4945/UBND- KTNT ngày 05/9/20218 của UBND tỉnh về việc thực hiện các phương án cải tạo đất trên địa bàn tỉnh. Theo đó, UBND tỉnh có chỉ đạo **“Không kết hợp cải tạo đất với khai thác khoáng**

sản dư thừa (đất, cát, đá, sỏi) trong quá trình cải tạo mà chỉ được sử dụng để san lấp cục bộ trong phạm vi khu vực cải tạo, thực hiện dự án. Nội dung này phải thể hiện trong Phương án cải tạo đất trình các cấp phê duyệt”; đồng thời *“Yêu cầu UBND các huyện, thị xã, thành phố; Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường không được đề xuất, tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo kết hợp với thu hồi, khai thác khoáng sản dư thừa”*. Vì vậy, đề nghị địa phương đánh giá tính cần thiết của việc cải tạo đồng ruộng, xây dựng phương án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, nguồn khoáng sản dư thừa trong quá trình cải tạo đồng ruộng chỉ được sử dụng để san lấp cục bộ trong phạm vi khu vực cải tạo mà không được tận thu để sử dụng vào mục đích khác.

II. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH

Nội dung này gồm có 12 câu hỏi do Liên minh HTX tỉnh tham mưu trả lời cụ thể như sau:

1. Hợp tác xã Duy Sơn: Kính đề nghị HĐND và UBND tỉnh bổ sung chỉ tiêu thu hút cán bộ trẻ, có trình độ về làm việc ở HTX giai đoạn 2021 - 2025. Vì Quy định ban hành kèm theo Quyết định số: 2406/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 là thu hút khoảng 120 người thì đến nay (5/2024) đã hết chỉ tiêu ưu đãi.

2. HTX Thương mại Điện Thọ: Kính kiến nghị UBND tỉnh; Liên minh HTX tỉnh cùng các sở, ban, ngành chức năng hỗ trợ thu hút lao động trẻ về làm việc cho HTX, cụ thể HTX Thương mại Điện Thọ đã tuyển dụng, bố trí 01 người về đảm nhận công tác kế toán, làm việc tại HTX.

Trả lời:

Đối với các câu hỏi của các **HTX Duy Sơn và HTX Thương mại Điện Thọ:**

Tại Điều 9 của Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 thì quy mô thực hiện việc thu hút lao động trẻ về làm việc tại HTX giai đoạn 2021-2025 là thu hút khoảng 120 người có trình độ từ cao đẳng trở lên về làm việc tại các HTX.

Sau 3 năm thực hiện, đến nay đã thu hút được 120 lao động trẻ có trình độ cao đẳng trở lên về làm việc tại các HTX trên địa bàn toàn tỉnh (đạt 100% chỉ tiêu).

Tuy nhiên, nhiều HTX trên địa bàn tỉnh có nhu cầu thu hút cán bộ trẻ về làm việc. Hiện nay, Liên minh HTX tỉnh đang kiểm tra, rà soát, đánh giá lại hiệu quả của việc thu hút cán bộ trẻ về làm việc tại các HTX để có cơ sở báo cáo UBND, HĐND tỉnh bổ sung chỉ tiêu thu hút.

3. HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1: Chính sách đào tạo nguồn cán bộ trẻ đối với HTX.

4. HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2: Đề nghị đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hợp tác xã dài hạn hơn (vừa học, vừa làm) trong lĩnh vực quản trị kinh doanh, quản lý tài chính hợp tác xã v.v.) có thi cử và cấp giấy chứng nhận.

Trả lời:

Đối với các câu hỏi của **HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1 và HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2:**

Chính sách đào tạo nguồn cán bộ trẻ đối với HTX đã được quy định cụ thể tại Điều 8, Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh. Cụ thể như sau:

1- *Đối tượng hỗ trợ:* Thành viên, người lao động đang làm việc tại HTX có nhu cầu đào tạo đại học.

2- *Điều kiện hỗ trợ:*

a- Đang công tác và có thời gian làm việc tại HTX trước thời điểm được cử đi đào tạo ít nhất 01 năm;

b- Được HTX cử đi đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ với chuyên ngành phù hợp vị trí công tác và nhu cầu của HTX;

c- Có đơn đề nghị được hỗ trợ đào tạo của HTX;

d- Không quá 50 tuổi;

e- Có văn bản cam kết làm việc tại HTX sau khi tốt nghiệp ít nhất gấp đôi thời gian tham gia đào tạo, chịu trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đào tạo đối với Nhà nước trong trường hợp không thực hiện cam kết.

f- Ưu tiên các HTX chuyển đổi theo Luật HTX 2012, HTX sản xuất theo chuỗi giá trị, OCOP, SX sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP, Global GAP,...

3- *Nội dung hỗ trợ:*

a- Kinh phí mua giáo trình;

b- Học phí;

c- Chi phí ăn, ở theo thời gian thực tế tham gia khoá học; không quá 5 năm đối với đào tạo dài hạn, 03 năm đối với đào tạo liên thông TC lên ĐH, 02 năm đối với đào tạo liên thông từ CĐ lên ĐH.

4- *Mức, thời gian hỗ trợ:*

a- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% học phí, tài liệu học tập theo quy định của cơ sở đào tạo; hỗ trợ chi phí ăn ở cho học viên ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

b- Hỗ trợ không quá 10 tháng/năm đối với học tập trung và không quá 5 tháng/năm đối với học không tập trung.

5- *Quy mô thực hiện:* Giai đoạn 2021-2025, hỗ trợ khoảng 100 thành viên, người lao động của HTX học đại học.

5. HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến: Đề xuất kiến nghị liên quan đến phát triển HTX đặc biệt là nguồn nhân lực HTX; HTX là xí nghiệp ngoài trời cơ bản trồng cây lương thực, thực phẩm phục vụ sản xuất nông nghiệp đảm bảo an ninh lương thực ở địa phương .v.v. Tính giá trị thu nhập ngày công lao động thấp nên không ai muốn làm cán bộ HTX. Kính mong lãnh đạo các cấp nghiên cứu một cơ chế ngày công, ngày lương ... được hưởng như công chức nhà nước cho cán bộ chủ chốt như Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán, Kiểm soát viên để anh em yên tâm công tác phục vụ tốt cho nhân dân và thu hút được lớp trẻ vào làm việc tại HTX.

Trả lời:

Vì là HTX nên hoạt động theo Luật HTX. Lương của cán bộ, người lao động của HTX thực hiện theo Luật Lao động và do HTX quyết định, phụ thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của HTX. Không thể áp dụng như công chức nhà nước.

6. HTX Nông nghiệp Điện Hồng 2: Mặc dù nhà nước có rất nhiều chính sách hỗ trợ đối với HTX, tuy nhiên nhiều HTX ngại tiếp cận vì thủ tục quá rườm rà, phức tạp. Theo quy định thì HTX nào hưởng được cơ chế này không được được cơ chế khác, trong khi nhu cầu thiết đáng của HTX đó là rất nhiều, vì vậy nên ưu tiên hỗ trợ và tạo điều kiện cho HTX có yêu cầu chính đáng bằng nhiều nguồn vốn khác nhau.

Trả lời:

Tại Điều 2, Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh. Về nguyên tắc áp dụng có ghi: Ngoài các nội dung hỗ trợ theo quy định tại nghị quyết này, trường hợp HTX đủ điều kiện vẫn được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật. Nếu tại một thời điểm, cùng với một nội dung hỗ trợ có những chính sách, mức độ ưu đãi, hỗ trợ khác nhau thì các HTX được lựa chọn chính sách, mức độ ưu đãi, hỗ trợ có lợi nhất.

Tuy nhiên, những HTX đã và đang được hỗ trợ theo Nghị quyết số 113/2008/NQ-HĐND ngày 30/7/2008 của HĐND tỉnh và Nghị quyết số 124/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của HĐND tỉnh trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực được tiếp tục áp dụng cơ chế hỗ trợ theo Nghị quyết 113/2008/NQ-HĐND, Nghị quyết số 124/2014/NQ-HĐND, không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị quyết này (Điều 15).

7. HTX Mây tre lá Xuất khẩu Âu Cơ: Chưa tiếp cận được Quỹ Hỗ trợ vốn vay ưu đãi của HTX, do Quỹ đòi hỏi nhiều thủ tục, gây khó khăn cho HTX.

Trả lời:

Ngày 15/4/2024 HTX liên hệ với cán bộ tư vấn Quỹ về việc xin vay vốn, sau khi trao đổi, cán bộ Quỹ yêu cầu đơn vị cung cấp các thông tin như: Giấy đăng ký HTX, danh sách thành viên góp vốn, thông tin khách hàng vay (bao gồm CCCD, Giấy chứng nhận góp vốn của thành viên), tài sản đảm bảo tiền vay và các thông tin để lập phương án vay vốn.

Đến ngày 17/4/2024 HTX cung cấp Giấy đăng ký HTX và tài sản đảm bảo tiền vay (tài sản đảm bảo này chưa thay đổi từ CMND sang CCCD, không đảm bảo tính pháp lý).

Đến ngày 19/4/2024 cán bộ tư vấn tiếp tục liên hệ HTX cung cấp các thông tin để lập phương án vay vốn nhưng HTX không trả lời.

Quỹ hỗ trợ HTX tính từ khi thành lập đến nay đã cho 514 THT, HTX vay vốn, với tổng số lượt tiền giải ngân trên 250 tỷ đồng. Dư nợ cuối năm 2023 là: 109 tỷ đồng/112 tỷ đồng, cho thấy Quỹ không gây khó khăn cho bất cứ THT, HTX nào và không đòi hỏi nhiều thủ tục khi cho vay.

Đề nghị HTX cần nêu cụ thể những thủ tục, khó khăn gì để Quỹ biết điều chỉnh cho phù hợp nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

8. HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2: Hỗ trợ kinh phí làm sân phơi để làm giống và tường rào khung viên HTX.

9. HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1: HTX NN Quế Xuân 1 vào nơi làm việc mới tại thôn Xuân Phú, xã Quế Xuân 1, đến nay kinh doanh gặp khó khăn, chưa xây dựng sân phơi nông sản, đối với HTX rất cần khi có nhu cầu làm giống phơi tại HTX.

10. HTX Trầm Hương TaSiHo: Hiện nay HTX đầu tư hệ thống tưới, bể nước, nhà kho, máy bơm, khoan giếng với chi phí rất lớn nhưng không biết có được hỗ trợ hay không ạ? Nếu có thì nộp hồ sơ về đâu? Đơn vị nào tiếp nhận và giải quyết?

Trả lời:

Đối với câu hỏi của **HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2; HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1; HTX Trầm Hương TaSiHo.**

Việc hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật đã được quy định cụ thể tại Điều 11, Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh. Cụ thể:

- *Đối tượng hỗ trợ:* Các HTX hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp.

- *Nội dung hỗ trợ:* Xây dựng nhà kho, trụ sở làm việc, sân phơi, cửa hàng vật tư nông nghiệp, xưởng phân loại và đóng gói sản phẩm, xưởng sơ chế-chế biến và mua sắm trang thiết bị phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- *Mức hỗ trợ:* Tối đa 600 triệu đồng/ HTX; trong đó:

+ HTX thuộc địa bàn các huyện khu vực miền núi cao, mức hỗ trợ tối đa 90% kinh phí đầu tư của dự án;

+ HTX thuộc địa bàn các huyện khu vực miền núi thấp, mức hỗ trợ tối đa 80% kinh phí đầu tư của dự án;

+ HTX thuộc địa bàn các huyện, thị xã, thành phố khu vực đồng bằng, mức hỗ trợ tối đa 70% kinh phí đầu tư của dự án.

+ Căn cứ vào tính chất của dự, mức vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, vốn đề xuất đối ứng của HTX, vốn từ các nguồn hợp pháp khác; HĐND cấp huyện quy định tỷ lệ hỗ trợ cụ thể của ngân sách địa phương và chỉ đạo thực hiện các giải pháp huy động đóng góp HTX, bố trí lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện, đảm bảo tổng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho dự án không quá 100% tổng mức đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

* Hồ sơ nộp về UBND cấp huyện tiếp nhận, gửi sở KH-ĐT trình UBND tỉnh quyết định.

11. HTX Trầm Hương TaSiHo:

11.1. Các nguồn vốn hỗ trợ HTX sản xuất nông nghiệp, xây dựng thương hiệu, xưởng sản xuất, giống, kỹ thuật chăm sóc...?

Trả lời:

Hiện nay, các HTX hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp được hưởng nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển, như: Cơ chế theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019 của HĐND tỉnh về chính sách phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; cơ chế theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025 và được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh; cơ chế theo Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025.

11.2. Ưu đãi tín dụng cụ thể là như thế nào? cần những điều kiện gì? Những ngân hàng nào tài trợ cho ưu đãi, định giá tài sản những ngân hàng nào?

Liên minh HTX tỉnh xin trả lời trong phạm vi phụ trách như sau:

*** Ưu đãi tín dụng được hiểu như sau:**

Ưu đãi tín dụng là khoản tín dụng hỗ trợ cho HTX trong thời gian nhất định để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh dịch vụ.

*** Những điều kiện để được ưu đãi tín dụng:**

(1). Theo Quyết định số 2406/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh quy định cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025, trong đó có chính sách tín dụng (*Quy định tại Điều 12*).

Được áp dụng cho các HTX nông nghiệp có nhu cầu, có dự án vay vốn để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ, đã hoàn thành thủ tục vay vốn theo quy định của Nhà nước tại các Ngân hàng thương mại sẽ được hỗ trợ lãi suất phần chênh lệch giữa lãi suất thực tế cho vay của Ngân hàng thương mại với lãi suất cho vay của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

Hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi về Liên minh HTX tỉnh gồm: Tờ trình xin hỗ trợ lãi suất vay vốn của HTX; trong đó, ghi chi tiết số tiền đề nghị hỗ trợ chênh lệch lãi suất tại thời điểm đề nghị hỗ trợ; Hợp đồng tín dụng giữa HTX và Ngân hàng thương mại, chứng từ trả lãi vay của HTX; Giấy xác nhận của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh về mức lãi suất cho vay tại thời điểm HTX đề nghị hỗ trợ.

(2). Trường hợp vay vốn tại Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh Quảng Nam

- Đối tượng cho vay: Các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; thành viên của tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Đáp ứng các điều kiện sau đây:

+ Thuộc đối tượng cho vay của Quỹ.

+ Pháp nhân có năng lực pháp luật dân sự theo quy định của pháp luật. Cá nhân phải đủ từ 18 tuổi trở lên và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

+ Có phương án sử dụng vốn vay khả thi; có khả năng tài chính để trả nợ.

+ Thực hiện quy định về bảo đảm tiền vay theo quy định tại Điều lệ này.

+ Có vốn chủ sở hữu tham gia dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh tối thiểu là 20% tổng vốn đầu tư dự án, phương án sản xuất kinh doanh.

+ Tại thời điểm giải ngân lần đầu tiên, khách hàng không có nợ xấu tại Quỹ và các tổ chức tín dụng.

- Lãi suất cho vay hiện tại của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX là: **5.13%/năm**.

*** Định giá tài sản những ngân hàng nào?**

- Ngân hàng nào cho vay thì ngân hàng đó định giá.

- Đối với trường hợp vay vốn tại Quỹ hỗ trợ phát triển HTX tỉnh thì Quỹ định giá.

12. HTX Dịch vụ Vận tải và Kinh doanh tổng hợp Duy Xuyên; HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2; HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến; HTX Nông nghiệp Quế Xuân 1: Trước đây theo Nghị quyết 124/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định 46/2014/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh thì có chế độ hỗ trợ cán bộ chủ chốt làm việc lâu năm tại HTX mà không đóng bảo hiểm xã hội khi nghỉ làm việc ở HTX thì được hỗ trợ 1 năm ½ (nửa) tháng lương, theo mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ công chức do Chính phủ quy định tại thời điểm thực hiện chính sách. Nhưng sau khi có nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND tỉnh năm 2021 thì không còn nữa nhưng không có chế độ đãi ngộ khác vậy kính mong UBND, HĐND tỉnh xem xét quan tâm bổ sung vào Nghị quyết 25/2021/NQ-HĐND tỉnh hoặc có chế độ đãi ngộ khác cho những cán bộ có cống hiến cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

Trả lời:

Nội dung này ghi nhận, kính đề nghị UBND tỉnh xem xét quyết định.

III. NỘI DUNG LIÊN QUAN VỀ ĐÀO TẠO NGHỀ CHO HỢP TÁC XÃ

Nội dung này có 01 câu hỏi do Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh tham mưu trả lời tại Công văn số 2024/LĐTĐBXH-GGNN ngày 24/7/2024, cụ thể như sau:

Hợp tác xã Cau xanh đất Quảng: Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho HTX (cụ thể là mở lớp dạy nghề đan cho phụ nữ, nông dân tại địa phương).

Trả lời:

1. Về đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hợp tác xã (HTX)

Hiện nay, toàn tỉnh tính có 24 cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp (GDNN), trong đó: 08 trường cao đẳng¹, 04 trường trung cấp², 08 trung tâm giáo dục nghề nghiệp và 04 doanh nghiệp có đăng ký tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp thực hiện đào tạo các trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng. Tổng quy mô tuyển mới bình quân của các cơ sở hoạt động GDNN đạt 24.000 người/năm, trong đó: trình độ cao đẳng, trung cấp: 4.000 người/năm (*trình độ cao đẳng có 42 ngành, nghề đào tạo; trình độ trung cấp: 79 ngành, nghề đào tạo*); Sơ cấp và đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng: 20.000 người/năm.

Riêng đối với nghề “Giám đốc hợp tác xã”, Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật và đào tạo cán bộ Hợp tác xã Miền Trung - Tây Nguyên đã được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã hướng dẫn, thẩm định và cấp phép tuyển sinh đào tạo từ tháng 5 năm 2024.

2. Nhu cầu mở lớp dạy nghề đan cho phụ nữ, nông dân tại địa phương (cụ thể nghề Đan Mo cau)

Hiện nay, một số cơ sở hoạt động GDNN trên địa bàn đã được cấp phép tuyển sinh đào tạo một số nghề như: Sản xuất hàng mây tre đan, Dệt thổ cẩm, ... nhưng chưa có cơ sở nào được cấp phép đào tạo nghề Đan Mo cau. Trong trường hợp HTX Cau xanh đất Quảng có nhu cầu mở lớp dạy nghề Đan Mo cau cho phụ nữ, nông dân tại địa phương thì thực hiện như sau:

- Đào tạo trình độ sơ cấp (từ 3 tháng trở lên): HTX Cau xanh đất Quảng lập hồ sơ đăng ký hoạt động GDNN gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam để thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động GDNN hoặc phối hợp với các cơ sở GDNN trên địa bàn tỉnh để thực hiện liên kết mở lớp đào tạo nghề Đan Mo cau tại HTX Cau xanh đất Quảng (cơ sở GDNN chủ trì lập hồ sơ đăng ký liên kết đào tạo). Trình tự, thủ tục hồ sơ đề nghị cấp phép được quy định tại Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày

¹ 08 trường cao đẳng: 1. Trường Cao đẳng Quảng Nam, 2. Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam, 3. Trường Cao đẳng Thaco, 4. Trường Cao đẳng Miền Trung, 5. Trường Cao đẳng Điện lực Miền Trung, 6. Trường Cao đẳng Công nghệ - Kinh tế và Thủy Lợi Miền Trung, 7. Trường Cao đẳng Phương Đông, 8. Trường Cao đẳng FPT Polytechnic (Liên kết đào tạo tại Trường Cao đẳng Phương Đông)

² 04 trường trung cấp: 1. Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật và Đào tạo cán bộ HTX Miền Trung - Tây Nguyên, 2. Trường Trung cấp ASEAN, 3. Trường Trung cấp Quảng Đông, 4. Trường Trung cấp Bách Khoa

14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 140/NĐ-CP ngày 08/10/2018 và Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ).

- Đào tạo thường xuyên dưới 3 tháng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên và được sửa đổi bổ sung một số điều tại Thông tư số 34/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội³. Theo đó có quy định như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 6: **Điều kiện tổ chức đào tạo thường xuyên đối với các doanh nghiệp, tổ chức khác và cá nhân chưa có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**

“a) Đang hoạt động tổ chức sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, ngành, nghề dự kiến tổ chức mở lớp đào tạo nghề;

b) Có chương trình, giáo trình, tài liệu đào tạo của từng nghề được xây dựng, phê duyệt theo quy định tại Điều 4 và 5 của Thông tư này;

c)[2] Có người dạy nghề là nhà giáo; nhà khoa học, kỹ sư, cán bộ kỹ thuật chuyên ngành; người có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia bậc 2/5 hoặc chứng nhận bậc thợ 3/7, 2/6 trở lên, nghệ nhân cấp tỉnh, nghệ nhân làng nghề, nông dân sản xuất giỏi cấp huyện, người trực tiếp làm nghề liên tục từ 5 năm trở lên và có chứng chỉ kỹ năng dạy học trực tiếp giảng dạy đối với nghề đào tạo.”

+ Khoản 2 Điều 7 quy định: **Điều kiện tổ chức thực hiện chương trình đào tạo thường xuyên theo đơn đặt hàng của Nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức khác và cá nhân chưa có giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp:**

“a) Có đủ các điều kiện tổ chức thực hiện chương trình đào tạo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư này;

b) Được cơ quan đặt hàng đào tạo kiểm tra các điều kiện tổ chức đào tạo theo quy định và có ý kiến bằng văn bản về: Tên nghề đào tạo, chương trình đào tạo; quy mô, địa điểm tổ chức đào tạo.”

IV. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH ĐẤT ĐAI

Nội dung này gồm có 08 câu hỏi do Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu trả lời tại Báo cáo số 379/BC-STNMT ngày 17/7/2024, cụ thể như sau:

³ Thông tư số [34/2018/TT-BLĐTBXH](#) ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số [42/2015/TT-BLĐTBXH](#) ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo trình độ sơ cấp, Thông tư số [43/2015/TT-BLĐTBXH](#) ngày 20/10/2015 quy định về đào tạo thường xuyên, Thông tư số [07/2017/TT-BLĐTBXH](#) ngày 10/3/2017 quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư số [08/2017/TT-BLĐTBXH](#) ngày 10/3/2017 quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp, Thông tư số [10/2017/TT-BLĐTBXH](#) ngày 13/3/2017 quy định về mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; việc in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và Thông tư số [31/2017/TT-BLĐTBXH](#) ngày 28/12/2017 quy định về đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp theo hình thức đào tạo vừa làm vừa học.

1. HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiên: Đề nghị Sở Tài Nguyên Môi trường tỉnh hướng dẫn hồ sơ cụ thể về hồ sơ giao đất, cho thuê đất để các HTX làm chính xác và được cấp giao đất, cho thuê đất nhanh gọn vv

Trả lời:

Nội dung hỏi của HTX chưa nêu cụ thể mục đích sử dụng của khu đất nên không thể hướng dẫn cụ thể về hồ sơ. Kính đề nghị HTX Thái Sơn - Điện Tiên xem **Điều 3** Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTNMT ngày 22/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, để lập hồ sơ theo quy định.

2. HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2: Hợp tác xã có nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh thì có được giao đất hoặc thuê đất không? Cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết, giá trị thuê /m², thời hạn thuê, các thủ tục cần phải thực hiện như thế nào, cơ quan nào hướng dẫn?. Hợp tác xã thành lập năm 1978 đến nay diện tích trụ sở làm việc, nhà kho chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nay có làm được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không?

Trả lời:

Vị trí mở rộng đất sản xuất kinh doanh của HTX phải phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất của cấp huyện được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cấp tỉnh là cấp có thẩm quyền quyết định; thời hạn thuê đất không quá 50 năm; về thủ tục dự án đầu tư thực hiện theo Luật đầu tư 2020; về giá đất thuê, sau khi được UBND tỉnh cho thuê đất thì cơ quan Tài nguyên và Môi trường phối hợp địa phương xác định vị trí, giá trị đất thuê để chuyển cơ quan thuế mới xác định được đơn giá đất thuê/m².

Về thuê đất theo hiện trạng sử dụng từ năm 1978 đề nghị Quý HTX liên hệ Phòng Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn các thủ tục thực hiện tại địa phương, sau đó UBND cấp huyện có Tờ trình đề nghị gửi UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét giải quyết theo quy định.

3. HTX Nông nghiệp Điện Phương: Ngay sau khi thành lập, từ nguồn vốn góp cổ phần của xã viên, HTX Nông nghiệp Điện Phương có mua lại một mảnh đất của tư nhân để xây dựng trụ sở làm việc, từ khi HTX sử dụng đến nay không có xảy ra tranh chấp khiếu kiện từ người bán cũng như các hộ liền kề (được UBND xã xác nhận). Xin hỏi cơ quan quản lý nhà nước, HTX có được cấp quyền sử dụng đất lâu dài hay không?

Trả lời:

Theo quy định tại khoản 27 Điều 3 Luật đất đai năm 2013, Hợp tác xã là tổ chức kinh tế do đó việc Hợp tác xã nông nghiệp Điện Phương nhận chuyển nhượng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng trụ sở làm việc thuộc loại đất Thương mại dịch vụ theo quy định tại mục 2.2.5.4 Phụ lục số 1 Thông tư 27/2018/TTBTNMT ngày 14/12/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Đồng thời, để có cơ sở cấp Giấy chứng nhận cho đơn vị đảm bảo theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam đề nghị Hợp tác xã Nông

ng nghiệp Điện Phương bổ sung hồ sơ liên quan đến việc sử dụng đất để được hướng dẫn cụ thể.

4. HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2:

4.1. Hợp tác xã hiện nay chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mặc dù HTX đã nhiều lần làm nhưng không được.

Trả lời:

Hiện nay, Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam - Sở Tài nguyên và Môi trường chưa nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận của HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2. Do đó, để có cơ sở giải quyết trường hợp đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đơn vị theo đúng quy định, đề nghị HTX Nông nghiệp Điện Hòa 2 nộp 01 bộ hồ sơ tại Trung tâm phục vụ hành chính công Quảng Nam hoặc liên hệ với Văn phòng Đăng ký đất đai Quảng Nam để được hướng dẫn cụ thể, thành phần hồ sơ gồm có:

+ Đơn đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Mẫu số 04a/ĐK.

+ Quyết định cho thuê đất, Quyết định điều chỉnh (nếu có).

+ Biên bản bàn giao đất ngoài thực địa.

+ Hợp đồng thuê đất, Phụ lục Hợp đồng thuê đất (nếu có).

+ Trích đo địa chính thửa đất hoặc Trích lục bản đồ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

+ Thông báo nộp tiền thuê đất và chứng từ nộp tiền hoặc quyết định miễn tiền thuê đất.

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

- Mặt bằng của HTX hiện nay, trước đây là sân phơi kho giống của HTX, nhưng HTX không cho thuê được, UBND xã không đồng ý

4.2. Mặt bằng của Hợp tác xã hiện nay, trước đây là sân phơi kho giống của Hợp tác xã, nhưng Hợp tác xã không cho thuê được, UBND xã không đồng ý.

Trả lời:

Hợp tác xã là tổ chức kinh tế được nhà nước giao đất có thu tiền, cho thuê đất trả tiền một lần hoặc hàng năm theo quy định. Việc cho thuê lại đất đối với tổ chức kinh tế được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 174 Luật đất đai, do đó đối với Hợp tác xã có đất được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền một lần thì được cho thuê lại đất mà đơn vị mình quản lý. Tuy nhiên, việc cho thuê lại đất phải đảm bảo theo khoản 1 Điều 188 Luật đất đai năm 2013.

5. HTX Cau xanh đất Quảng: HTX cần thuê đất để làm nhà xưởng phục vụ hoạt động của HTX để ổn định nơi sản xuất.

Trả lời:

Đây là trường hợp thuê đất để xây dựng Nhà xưởng phục vụ sản xuất, kinh doanh của HTX. Đề nghị quý đơn vị liên hệ với UBND huyện Tiên Phước để được giới thiệu địa điểm và hướng dẫn lập các thủ tục về đầu tư xây dựng. Sau khi có Quyết định về chủ trương đầu tư mới thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định tại **Điều 3** Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTNMT ngày 22/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, để đề lập hồ sơ theo quy định.

6. HTX Trầm Hương TaSiHo: Nếu HTX muốn thuê đất làm xưởng sản xuất đạt chuẩn Quốc tế thì làm việc với đơn vị nào? thời gian bao lâu? nếu đầy đủ các điều kiện thuê đất.

Trả lời:

Đây là trường hợp thuê đất để xây dựng Nhà xưởng phục vụ sản xuất, kinh doanh của HTX. Đề nghị quý đơn vị liên hệ với UBND huyện Tiên Phước để được giới thiệu địa điểm và hướng dẫn lập các thủ tục về đầu tư xây dựng. Sau khi có Quyết định về chủ trương đầu tư mới thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định tại **Điều 3** Văn bản hợp nhất số 10/VBHN-BTNMT ngày 22/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, để đề lập hồ sơ theo quy định.

7. HTX Nông nghiệp Hiệp Thuận: HTX Nông nghiệp Hiệp Thuận được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 7 năm 2017 đến nay. Tuy nhiên qua nhiều lần điều chỉnh về nhu cầu diện tích xây dựng nhà máy chế biến gỗ và viên nén sinh học từ phế phẩm nông lâm sản đến ngày 30/6/2021 được UBND huyện thông qua Quyết định số 455/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện Hiệp Đức về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Hiệp Thuận với diện tích 4900m² đất ở nông thôn (ONT) tại thôn Thuận An, xã Hiệp Thuận sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SCK) diện tích này là diện tích HTX Nông nghiệp Hiệp Thuận đăng ký chuyển mục đích, từ đó đến ngày 25/3/2024 UBND huyện Hiệp Đức có Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 25/03/2024 của UBND huyện xin đề nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Hiệp Đức. Trong đó có bổ sung danh mục dự án nhà máy chế biến gỗ và viên nén sinh học từ phế phẩm nông lâm sản của Hợp tác xã Nông nghiệp Hiệp Thuận đăng ký chuyển mục đích sử dụng là 4900m². Nhưng đến nay chưa có kết quả như thế nào.

Nay HTX Nông nghiệp Hiệp Thuận xin kiến nghị đến Lãnh đạo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam, quan tâm chỉ đạo và tạo điều kiện cho HTX Nông nghiệp Hiệp Thuận sớm được chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích nhà máy đã xây dựng 4900m² nêu trên. Vì HTX đã đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư đến 30/6/2024 hoàn thành các hạng mục đăng ký đầu tư với UBND tỉnh mà dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư. Bên cạnh đó có nhiều hạng mục cần phải có chuyển mục đích sử dụng HTX mới mạnh dạn đầu tư.

Trả lời:

Về Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 25/3/2024 của UBND huyện Hiệp Đức có đề nghị bổ sung dự án Nhà máy chế biến gỗ và viên nén sinh học từ phế phẩm nông lâm sản của Hợp tác xã nông nghiệp Hiệp Thuận đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất từ đất RSX sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp (không phải xin chuyển từ đất ở nông thôn sang đất cơ sở sản xuất kinh doanh như ý kiến của Hợp tác xã Hiệp Thuận trình bày). Ngày 04/5/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 26/STNMT-QLĐĐ phúc đáp cho UBND huyện Hiệp Đức để hoàn thiện hồ sơ. Ngày 08/7/2024, UBND huyện Hiệp Đức có Báo cáo số 261/BC-UBND giải trình hồ sơ điều chỉnh, bổ sung quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Hiện nay, Chi cục Quản lý đất đai đang xem xét để giải quyết, trường hợp hồ sơ đảm bảo phù hợp quy định thì sẽ trình Lãnh đạo Sở, trình UBND tỉnh quyết định.

8. HTX Mây tre lá Xuất Khẩu Âu Cơ: HTX Âu Cơ nộp tiền thuê đất hàng năm, nay HTX xin chuyển sang hình thức nộp tiền thuê đất 01 lần. Hồ sơ gửi năm 2022 nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết, nên HTX rất mong sự quan tâm, xem xét, tạo điều kiện của UBND tỉnh để HTX chúng tôi thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Trả lời:

Việc chuyển từ thuê đất hàng năm sang thuê đất trả tiền 1 lần từ năm 2022 chưa giải quyết được do Ủy ban thường vụ quốc hội có Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019 hạn chế hình thức cho thuê đất trả tiền một lần do đó việc chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền 01 lần phải được sự thống nhất của Ban thường vụ Tỉnh ủy đối với trường hợp cụ thể; hình thức cho thuê đất một lần được quy định tại Điều 120 Luật Đất đai năm 2024.

VI. NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TẠI HUYỆN HIỆP ĐỨC

Nội dung này có 01 câu hỏi do UBND huyện Hiệp Đức tham mưu trả lời tại Báo cáo số 287/BC-UBND ngày 23/7/2024 cụ thể như sau:

HTX Nông nghiệp Tiểu thủ Công nghiệp Sông Trà Nga Sơn Sáu Oanh: Kiến nghị của HTX rất mong sự quan tâm của Đảng ủy, UBND tỉnh và Đảng ủy, UBND huyện sớm giải quyết dứt điểm cho HTX sớm được nhận sổ đất.

Kính thưa quý cấp, thời gian Chủ tịch Bùi Duy Khánh làm Chủ tịch UBND huyện rất quan tâm đến HTX, đến thăm HTX và nói giao khu đất của Trường Mẫu giáo Nguyễn Bá Ngọc cũ cho HTX hoạt động sản xuất kinh doanh, đến khi nào HTX không hoạt động thì trả lại đất cho huyện. Tất cả 2 phòng dạy học và 5 phòng ở của giáo viên, phòng giáo dục huyện bán hết cho HTX để lấy chỗ sản xuất kinh doanh. Nhưng đến năm 2009 Chủ tịch Bùi Duy Khánh nghỉ việc, Chủ tịch Đào Bội Thuyên lên làm Chủ tịch UBND huyện, giao cho ông Trần Thọ làm Phòng Kinh tế huyện làm việc với HTX, đề nghị HTX phá hết nhà trên đất giao mặt bằng cho huyện phân lô bán, buộc HTX phải đập 2 phòng sản xuất để giao cho huyện còn 5 phòng đủ 2 lô HTX mua, trong thời gian HTX rất khó

khẩn vay lãi ngoài để trả, ông Trần Thọ nói 2 ngày phải trả tiền vào Kho bạc thì 15 ngày sau HTX nhận được sổ quyền sử dụng đất nếu không bán cho người khác. Nhưng đến nay 2024 vẫn chưa có sổ quyền sử dụng đất cho HTX.

Vậy HTX viết kiến nghị này rất mong được sự quan tâm của quý cấp sớm giải quyết dứt điểm để HTX sớm nhận được quyền sử dụng đất.

Trả lời:

1. Nội dung bà Vũ Thị Oanh đề nghị

Bà Vũ Thị Oanh - Chủ tịch HĐQT Hợp tác xã NN&TTCN dệt chiếu Nga Sơn - Sáu Oanh (gọi tắt là HTX) tại thôn Trà Sơn (thôn 3 cũ) xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho HTX đối với 02 lô đất có tổng diện tích 250m², loại đất ở nông thôn mà Bà đứng tên đại diện HTX đã trúng đấu giá nhận quyền sử dụng đất vào tháng 6/2011 tại khu đất Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc (cũ) xã Sông Trà, huyện Hiệp Đức nhưng đến nay chưa được giải quyết.

2. Hồ sơ và tình hình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất có liên quan

Năm 2008, thực hiện đề án khai thác nguồn thu trên địa bàn huyện để đầu tư xây dựng Trung tâm hành chính cấp xã, cấp huyện (giai đoạn 2008-2015) theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 21/02/2008 của UBND huyện Hiệp Đức. Tại thời điểm lúc bấy giờ, UBND huyện đã giao nhiệm vụ cho Ban quản lý Bồi thường thiệt hại và Khai thác nguồn thu huyện (gọi tắt là BQL huyện) xây dựng hồ sơ, phương án khai thác quỹ đất và đấu giá nhận quyền sử dụng đất tại khu đất Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc (cũ) xã Sông Trà với quy mô 2.000m², được phân thành 16 lô (có kích thước 5m X 25m = 125m²/lô), được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 07/11/2008. BQL huyện ban hành Quyết định số 06/QĐ-BQL ngày 14/11/2008 về phê duyệt Quy chế đấu giá nhận quyền sử dụng đất tại khu vực dự án và UBND huyện ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 17/11/2008 về thành lập Hội đồng đấu giá nhận quyền sử dụng đất ở nông thôn trên địa bàn xã Sông Trà (gọi tắt là Hội đồng) để tổ chức thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, do có một số lô đất đưa ra bán đấu giá nhưng không có người tham gia đấu giá nên UBND huyện đã thống nhất điều chỉnh giá khởi điểm bán đấu giá từ 400.000 đồng/m² xuống còn 370.000 đồng/m² để tiếp tục tổ chức đấu giá, đồng thời thống nhất chủ trương nếu không đủ điều kiện thì giao quyền sử dụng đất thu tiền theo giá sàn (tại Thông báo số 14/TB-UBND ngày 19/02/2009 của UBND huyện).

Ngày 03/6/2011, Hội đồng đã tổ chức họp và thống nhất bán 02 lô đất gồm lô số 15/125m² và lô số 16/125m² với mức giá 46.250.000 đồng/lô theo mức giá sàn cho bà Vũ Thị Oanh (Đại diện chủ nhiệm Hợp tác xã NN&TTCN dệt chiếu Sông Trà Nga Sơn - Sáu Oanh) và lập Biên bản ghi nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất. Đến ngày 03/10/2011, Hợp tác xã do bà Vũ Thị Oanh là người đứng tên đã nộp đủ số tiền sử dụng đất trúng đấu giá 92.500.000 đồng vào NSNN (tại Giấy nộp tiền các số 2571549 và 2535748 cùng ngày 03/10/2011).

Từ tháng 10/2011, sau khi bà Vũ Thị Oanh đã nộp đủ số tiền trúng đấu giá, các cơ quan chức năng của huyện tiến hành xác lập hồ sơ gửi Sở TN&MT Quảng Nam xem xét, trình UBND tỉnh Quảng Nam cấp Giấy chứng nhận QSD đất đối với 02 lô đất cho Hợp tác xã, nhưng do hồ sơ thủ tục liên quan đến bán đấu giá quyền sử dụng đất cho Hợp tác xã không đảm bảo theo quy định của pháp luật nên không đủ cơ sở duyệt cấp GCN.

3. Nội dung vướng mắc

Theo điểm 1.1 Khoản 2 Điều 10 Quyết định 17/2007/QĐ-UBND ngày 27/6/2007 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam quy định: *"Trường hợp giao đất, cho thuê đất đối với tổ chức: UBND huyện, Chủ đầu tư hoặc Tổ chức của Nhà nước có chức năng đấu giá quyền sử dụng đất (thuộc cấp tỉnh) lập văn bản đề nghị kết quả trúng đấu giá đất (kèm theo hồ sơ có liên quan), gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt"*, nhưng Hội đồng họp thống nhất lập Biên bản ghi nhận kết quả trúng đấu giá mà không lập hồ sơ đề nghị gửi về Sở Tài chính tỉnh Quảng Nam thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt là chưa đúng với quy định. Đồng thời tại thời điểm bán đấu giá quyền sử dụng đất (năm 2011), BQL huyện được UBND huyện giao nhiệm vụ xây dựng hồ sơ, phương án khai thác quỹ đất và đấu giá nhận quyền sử dụng đất tại khu vực dự án không kịp thời tham mưu cho Hội đồng điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh hồ sơ liên quan đến việc đấu giá nhận quyền sử dụng đất của Hợp tác xã do bà Vũ Thị Oanh là người đứng tên đại diện.

Do vậy, không đủ hồ sơ (văn bản công nhận kết quả trúng đấu giá) để đề nghị Sở TN&MT xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Hợp tác xã do bà Vũ Thị Oanh là người đứng tên người trúng đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 139 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính Phủ; Khoản 21 Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính Phủ (sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 5 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ).

Từ những nội dung và vướng mắc nêu trên nêu trên, nhằm tháo gỡ những vướng mắc, giải quyết dứt điểm đề nghị của bà Vũ Thị Oanh, UBND huyện đã báo cáo BTV Huyện ủy Hiệp Đức và trực tiếp báo cáo xin ý kiến hướng dẫn chuyên môn của Sở TN&MT Quảng Nam, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có hướng giải quyết hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 02 lô đất nêu trên.

Vậy, UBND huyện kính báo cáo UBND tỉnh Quảng Nam xem xét chỉ đạo.

V. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN CHÍNH SÁCH THUẾ

Nội dung này có 06 câu hỏi do Cục Thuế tỉnh tham mưu trả lời tại Công văn số 5824/CTQNA-NVDTPC ngày 10/7/2024, cụ thể như sau:

1. HTX Vận tải và Kinh doanh tổng hợp Duy Duyên: Do cơ chế thị trường cạnh tranh không đồng bộ nên doanh thu của các doanh nghiệp Hợp tác

xã giám sát, do vậy đơn vị kính mong UBND, HĐND xem xét, miễn giảm bớt thuế thu nhập doanh nghiệp.

2. HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến): Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản thuế khác...vì HTX nông nghiệp cơ bản phục vụ sản xuất nông nghiệp, trồng trọt cho thành viên không như công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp.

3. HTX Nông nghiệp Điện Hồng 2: Đối với những HTX nông nghiệp được chuyển đổi mô hình từ HTX kiểu cũ sang Luật HTX 2012 còn gặp rất nhiều khó khăn, các dịch vụ nông nghiệp phần lớn chịu tác động của thời tiết, rủi ro cao và mang tính chất phục vụ là chính, hoạch toán có năm phải chịu lỗ, vì vậy có những dịch vụ này phải gánh chịu các khoản chi phí cho những dịch vụ khác, nhưng cuối năm các dịch vụ chịu thuế vẫn phải thực hiện đóng thuế thu nhập theo luật định. Kính đề nghị các cấp nghiên cứu hỗ trợ thuế thu nhập cho các HTX.

4. HTX Trầm Hương TaSiHo: Chính sách thuế cho HTX tại vùng đặc biệt khó khăn (xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam) đối với HTX thì có ưu đãi gì? (đặc trưng ngành nghề cấy men vi sinh để tạo trầm phải mất 05 năm).

Trả lời: Đối với câu hỏi của các HTX Vận tải và Kinh doanh tổng hợp Duy Duyên; HTX Nông nghiệp Thái Sơn Điện Tiến; HTX Nông nghiệp Điện Hồng 2; HTX Trầm Hương TaSiHo:

a. Chính sách ưu đãi

Theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (áp dụng từ năm 2009), người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này (gọi chung là doanh nghiệp). Trong số người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp có tổ chức được thành lập theo Luật Hợp tác xã thực hiện hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế là đối tượng nộp thuế TNDN.

Hợp tác xã được hưởng chính sách ưu đãi về thuế TNDN theo quy định của Luật Thuế TNDN. Theo đó, Luật Thuế TNDN quy định ưu đãi ở mức cao với HTX, đặc biệt là HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể như sau:

(1) HTX được miễn thuế TNDN đối với các khoản thu nhập sau:

+ Thu nhập từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất muối của hợp tác xã;

(Sản phẩm từ trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng của hợp tác xã được xác định căn cứ theo mã ngành kinh tế cấp 1 của ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản quy định tại Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam)

+ Thu nhập của hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

- + Thu nhập từ hoạt động đánh bắt hải sản;
- + Thu nhập từ việc thực hiện dịch vụ kỹ thuật trực tiếp phục vụ nông nghiệp;
- + Phần thu nhập không chia của hợp tác xã để lại để hình thành tài sản của hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã.

(Điều 8 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014; Điều 6 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính)

(2) Áp dụng thuế suất ưu đãi 10% (trong khi thuế suất phổ thông là 20%) trong suốt thời gian hoạt động đối với thu nhập của HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp không thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (*Khoản 3 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính*).

(3) Ngoài ra, giống như các đối tượng nộp thuế TNDN khác, trường hợp HTX thực hiện dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng nếu đáp ứng điều kiện về lĩnh vực, địa bàn được ưu đãi theo quy định của Luật Thuế TNDN thì được ưu đãi về áp dụng mức thuế suất thấp (10%, 15% và 17%) và thời gian miễn thuế, giảm thuế tương ứng theo quy định của Luật Thuế TNDN.

b) Về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế và thủ tục kê khai áp dụng ưu đãi TNDN

Điều 18 Luật Thuế TNDN quy định:

"Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế

1. Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại các điều 13, 14, 15, 16 và 17 của Luật này áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo kê khai. ...

2. Doanh nghiệp phải hạch toán riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế quy định tại Điều 13 và Điều 14 của Luật này với thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh không được ưu đãi thuế; trường hợp không hạch toán riêng được thì thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế được xác định theo tỷ lệ giữa doanh thu của hoạt động sản xuất, kinh doanh được ưu đãi thuế trên tổng doanh thu của doanh nghiệp."

Như vậy, để đủ điều kiện ưu đãi thuế TNDN thì HTX thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế theo kê khai. Thực hiện nguyên tắc người nộp thuế tự khai, tự nộp theo quy định của Luật Quản lý thuế (áp dụng từ ngày 01/7/2007), HTX tự xác định số thuế TNDN được hưởng ưu đãi và thực hiện kê khai, nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế. Cụ thể, theo quy định hiện hành, HTX thực hiện quyết toán thuế TNDN hằng năm theo mẫu 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính và gửi kèm theo phụ lục về ưu đãi tùy theo thực tế phát sinh của HTX.

5. HTX Thương mại Điện Thọ: Trong những năm 2022 - 2023 tình hình sản xuất kinh doanh của HTX gặp nhiều khó khăn. Nhằm tạo điều kiện giúp cho HTX giữ vững, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh. Kính kiến nghị UBND tỉnh Quảng Nam, cùng các ngành chức năng thực hiện chính sách ưu đãi về tiền thuê đất của HTX.

Trả lời:

a. Chính sách ưu đãi

(1) Hợp tác xã thuê đất trả tiền hàng năm mà dự án thực hiện tại vùng sâu, vùng xa, vùng núi cao, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối; đất sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh của dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư, đặc biệt khuyến khích đầu tư thì mức tỷ lệ % giá đất để xác định đơn giá thuê đất một năm tối thiểu không thấp hơn 0,5% (trong khi mức tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất đối với các dự án thông thường là 1%; mức tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất đối với đất thương mại dịch vụ tối đa là 3%) (*khoản 1 Điều 4 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ*);

(2) Hợp tác xã được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản tối đa là 03 năm (*khoản 2 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ*);

(3) Hợp tác xã sau thời gian miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước xây dựng cơ bản thì thực hiện miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước từ 03 năm đến cả thời hạn thuê đất nếu HTX thực hiện dự án thuộc danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư, danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư (*khoản 3 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ*), trong đó có quy định về miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước cho toàn bộ thời gian thuê có các trường hợp sau:

- Được miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cả thời hạn thuê trong trường hợp Hợp tác xã nông nghiệp sử dụng đất làm mặt bằng xây dựng trụ sở hợp tác xã, sân phơi, nhà kho; xây dựng các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối (*khoản 1 Điều 19 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ*).

- Được giảm 50% tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất trong trường hợp Hợp tác xã thuê đất để sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh (*khoản 1 Điều 20 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ*).

b) Thủ tục đề nghị hưởng ưu đãi

Tại khoản 3 Điều 59 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính đã quy định hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với Hợp tác xã bao gồm:

(1) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

(2) Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trừ trường hợp thuộc đối tượng không phải cấp các loại giấy tờ này theo pháp luật về đầu tư);

(3) Bản sao Quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền theo pháp luật về đầu tư (trừ trường hợp dự án đầu tư không thuộc diện phải cấp Quyết định chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư) hoặc văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư hoặc văn bản phê duyệt dự án theo quy định của pháp luật;

(4) Bản sao Quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

(Tại hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với Hợp tác xã không quy định phải có Hợp đồng thuê đất)

Căn cứ các quy định nêu trên, HTX hiện nay đang là đối tượng được hưởng các chính sách về thuế thu nhập doanh nghiệp, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước hiện hành ở mức ưu đãi cao nhằm tạo điều kiện thúc đẩy HTX phát triển.

Ngoài những quy định được hưởng các chính sách theo quy định pháp luật thì trong những năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, tình hình kinh doanh gặp khó khăn, Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính đã tham mưu, ban hành nhiều chính sách, nhóm giải pháp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho các tổ chức Doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh để kịp thời thích ứng và phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh (từ năm 2021 đến năm 2024) như: giảm thuế GTGT, tiền thuê đất, lệ phí trước bạ ô tô; gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất,.....

6. HTX Duy Sơn: Hợp tác xã Duy Sơn, kính đề nghị UBND tỉnh có ý kiến với các cấp có thẩm quyền, giải quyết việc Kiểm toán Nhà nước khu vực III cho rằng: Đối với dịch vụ duy trì điện chiếu sáng công cộng thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT (theo khoản 11, điều 4, Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính). Do đó, Phòng Kinh tế và Hạ Tầng huyện Duy Xuyên không thực hiện việc chi trả thuế GTGT đối với hoạt động chiếu sáng công cộng, kể từ tháng 01/2022 đến nay cho HTX Duy Sơn là đơn vị cung cấp điện.

Khi HTX có ý kiến, thì Chi cục thuế khu vực Điện Bàn - Duy Xuyên chuyển cho HTX Duy Sơn: Căn cứ theo văn bản Số: 3047/CTQN-NVDTPC ngày 20/4/2022 của Cục thuế tỉnh Quảng Nam gửi UBND tỉnh Quảng Nam giải trình khẳng định Công ty Điện lực Quảng Nam thực hiện kê khai thuế GTGT 10% đối với doanh thu bán điện cho các khách hàng (kể cả khách hàng sử dụng điện cho chiếu sáng công cộng) là đúng quy định Pháp luật hiện hành. Đồng thời, theo Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn, không có hướng dẫn hoàn thuế GTGT trong trường hợp này, để HTX thực hiện (tức là phải kê khai và nộp thuế). Như vậy, trong một văn bản quy định của Nhà nước, hai cơ quan quản lý Nhà nước hiểu và thực khác nhau, tuy đó là một nội dung, làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động SXKD và tài chính của HTX.

Trả lời:

Theo quy định của pháp luật liên quan đến chính sách thuế GTGT đối với tiền điện và hoạt động chiếu sáng công cộng, đã được Tổng cục Thuế hướng dẫn tại Văn bản số 1763/TCT-DNL ngày 25/5/2022 trả lời cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam; Bộ Tài chính có Văn bản số 5349/BTC-TCT ngày 25/5/2023 và Văn bản số 3477/BTC-TCT ngày 02/4/2024 gửi UBND tỉnh Quảng Nam. Do đó, Cục Thuế cũng đã có trả lời cho CCT KV Điện Bàn-Duy Xuyên tại Công văn số 4836/CTQNA-NVDTPC ngày 04/6/2024 liên quan đến vướng mắc của HTX Duy Sơn, cụ thể:

“Doanh thu từ hoạt động chiếu sáng công cộng thì thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, không phân biệt nguồn kinh phí chi trả. Doanh thu từ bán điện áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng là 10%”

Tuy nhiên, sự việc này liên quan đến Kết luận của Kiểm toán nhà nước tại huyện Duy Xuyên. Theo quy định tại Điều 69 Luật Kiểm toán nhà nước số 81/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 13 Điều 1 Luật số 55/2019/QH14) thì:

“3. Đơn vị được kiểm toán, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán thực hiện quyền khiếu nại (sau đây gọi là người khiếu nại) về hành vi của Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán, về đánh giá, xác nhận, kết luận, kiến nghị kiểm toán trong báo cáo kiểm toán, thông báo kết quả kiểm toán, thông báo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước khi có căn cứ cho rằng hành vi, đánh giá, xác nhận, kết luận, kiến nghị kiểm toán đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

4. Thời hiệu khiếu nại là 30 ngày, kể từ ngày người khiếu nại nhận được báo cáo kiểm toán, thông báo kết quả kiểm toán, thông báo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước hoặc kể từ ngày biết được hành vi của Trưởng Đoàn kiểm toán, Tổ trưởng Tổ kiểm toán, thành viên Đoàn kiểm toán. Trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động kiểm toán khiếu nại về nghĩa vụ thuế trong thông báo kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước thì thời hiệu khiếu nại là 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo về việc xác định nghĩa vụ thuế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 21 của Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.”

Căn cứ theo quy định trên thì đơn vị được kiểm toán có quyền khiếu nại về kiến nghị của kiểm toán trong báo cáo kiểm toán nếu có căn cứ cho rằng kiến nghị đó trái pháp luật trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo kiểm toán.

Cục Thuế thực hiện nhiệm vụ quản lý thuế và giải đáp chính sách thuế theo quy định. Vấn đề xử lý theo Kết luận của Kiểm toán nhà nước tại huyện Duy Xuyên, đề nghị Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Duy Xuyên căn cứ quy định về Luật Kiểm toán nhà nước để có biện pháp tham mưu cấp có thẩm quyền, giải quyết đúng quy định đối với tiền bán điện mà HTX Duy Sơn cung cấp.

VI. NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC VẬN TẢI

Nội dung này có 01 câu hỏi do Sở Giao thông và Vận tải tham mưu trả lời tại Công văn số 2442/SGTVT-QLVTPTNL ngày 04/7/2024 cụ thể như sau:

HTX Vận tải và Kinh doanh tổng hợp Duy Duyên: HTX năm 2021 có phương tiện 92B00345 sau khi hết phù hiệu vận chuyên thì còn lưu hành 9 tháng (theo cả vệt xe) đơn vị làm thủ tục cấp phù hiệu bổ sung thì không được cấp do không đủ năm, hồ sơ trả lại. Vậy kính mong sở xem xét hướng dẫn làm thủ tục cấp lại hoặc không làm được phù hiệu để đơn vị có phương thức quản lý, kinh doanh.

Trả lời:

Theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 22 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/10/2022 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và các Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2020/NĐCP. Theo đó, thời hạn có giá trị của phù hiệu được quy định: "a) Phù hiệu cấp cho xe ô tô kinh doanh vận tải, phù hiệu cấp cho xe trung chuyên có giá trị 07 năm hoặc theo đề nghị của đơn vị kinh doanh vận tải (thời gian đề nghị trong khoảng từ 01 năm đến 07 năm) và không quá niên hạn sử dụng của phương tiện;".

Do đó, tính đến thời điểm ngày 29/3/2022, phương tiện 92B-003.45 chỉ còn niên hạn sử dụng 9 tháng, nên không đủ thời gian để được cấp phù hiệu theo quy định.

VII. NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN ĐIỆN LỰC

Nội dung này có 01 câu hỏi do Sở Công thương tham mưu trả lời tại Công văn số 1176/QLNLKT ngày 19/7/2024, cụ thể như sau:

HTX Nông nghiệp - KDTH Đại Hiệp: Phân cấp quản lý đầu tư ngành điện có trách nhiệm đầu tư và quản lý hệ thống điện Trung thế và Trạm biến áp để phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân. HTX quản lý điện hạ thế có nhiệm vụ đầu tư nâng cấp lưới điện hạ thế, về phần HTX thực hiện tốt nhiệm vụ của mình nhưng đối với ngành điện từ năm 2011 đến nay trên địa bàn xã Đại Hiệp chưa đầu tư TBA nào cả đề nghị UBND tỉnh can thiệp.

Trả lời:

- Hiện nay, trên địa bàn xã Đại Hiệp thì hệ thống lưới điện trung thế và Trạm biến áp do Công ty Điện lực Quảng Nam (QNaPC) quản lý vận hành, còn lưới điện hạ thế sau TBA thuộc HTX quản lý vận hành (tiếp nhận từ dự án RE II). QNaPC bán buôn điện cho HTX qua 09 trạm biến áp để HTX bán lẻ điện cho khách hàng.

- Do QNaPC chỉ nâng công suất các TBA hiện hữu, không đầu tư cấy thêm TBA trong khi khách hàng sử dụng điện ngày càng tăng, HTX đầu tư mở rộng lưới điện hạ thế cấp điện cho khách hàng dẫn đến bán kính cấp điện lớn, tổn thất điện năng cao, chất lượng điện chưa đáp ứng được nhu cầu sử dụng điện của người dân.

- Sở Công Thương đã có Báo cáo số 163/SCT-QLNLKT ngày 31/01/2024 báo cáo UBND tỉnh có văn bản số 908/UBND-KTN ngày 02/02/2024 chỉ đạo QNaPC chủ động triển khai thực hiện đầu tư, nâng cấp, cải tạo. Tuy nhiên đến nay, QNaPC mới thực hiện chống quá tải TBA HTX Đại Hiệp 1 và HTX Đại Hiệp 2 (Theo báo cáo số 912/QNaPC-KHVT ngày 24/02/2024).

- Do đó, để giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, đảm bảo nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng của người dân, Sở Công Thương kính đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

+ QNaPC kiểm tra các điều kiện áp dụng giá bán buôn điện đối với HTX DVNN-KDTH Đại Hiệp theo quy định tại Điều 6 Thông tư 16/2014/TT-BCT ngày 29/5/2014 của Bộ Công Thương, nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định trên thì QNaPC khẩn trương kiểm tra, khảo sát hiện trạng đường dây trung thế và các TBA trên địa bàn xã Đại Hiệp và có trách nhiệm đầu tư bổ sung các TBA đáp ứng nhu cầu cung cấp điện cho khu vực, tuân thủ đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của đơn vị bán buôn điện theo quy định của Luật Điện lực.

+ HTX DVNN-KDTH Đại Hiệp tuân thủ các quy định về điều kiện, tiêu chí hoạt động điện lực; tăng cường công tác an toàn, tuyên truyền vận động củng cố đường dây điện sau công tơ về đến hộ sinh hoạt để đảm bảo an toàn cho người dân; có trách nhiệm thực hiện nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng hệ thống điện do đơn vị quản lý, đảm bảo an toàn lưới điện đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân.

VIII. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN TÍN DỤNG

Nội dung này có 01 câu hỏi do Liên minh HTX tỉnh tham mưu trả lời như sau:

HTX Nông nghiệp Điện Thọ 2: Hợp tác xã nông nghiệp có được kinh doanh mô hình tín dụng nội bộ cho thành viên được không? Nếu được thì các thủ tục như thế nào và được sự hướng dẫn, kiểm tra của cơ quan nào?.

Trả lời:

Tại khoản 3, Điều 115 của Luật HTX năm 2023 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024 quy định:

Điều 115. Quy định chuyển tiếp

Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải chấm dứt hoạt động tín dụng nội bộ theo quy định của Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2023. Các hợp đồng tín dụng nội bộ đã được ký trước ngày 01 tháng 9 năm 2023 thì các bên tiếp tục thực hiện quyền, nghĩa vụ theo hợp đồng nhưng không được gia hạn hợp đồng.

Như vậy, HTX không được kinh doanh mô hình tín dụng nội bộ.

IX. CÁC NỘI DUNG LIÊN QUAN ĐẾN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ

Nội dung này có 01 câu hỏi do Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu trả lời tại Công văn số 1057/SKH-CN-QLKH ngày 16/7/2024, cụ thể như sau:

HTX Trầm Hương TaSiHo:

- Ứng dụng công nghệ mới tạo trầm sạch thì có chính sách gì?

- Vừa qua HTX có đề nghị làm một đề tài nghiên cứu khoa học gửi lên Sở Khoa học Công nghệ về việc “Nghiên cứu dinh dưỡng cho cây Dó Bầu sau cấy men vi sinh “mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo tỉnh xem xét phê duyệt đề tài, đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu.

Trả lời:

Vấn đề 1: Ứng dụng công nghệ mới tạo trầm sạch thì có chính sách gì?

Việc thúc đẩy nghiên cứu ứng dụng công nghệ vào trong sản xuất, đời sống là chủ trương chính của ngành khoa học và công nghệ, nhằm góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương. Về việc ứng dụng công nghệ mới tạo trầm sạch, có hai hướng áp dụng chính sách như sau:

1.1. Về điều kiện hỗ trợ: Áp dụng Điều 4 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh:

(1). Được hỗ trợ thực hiện dưới hình thức nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên cơ sở đơn giản hóa thủ tục hành chính các quy định quản lý có liên quan; được Ủy ban nhân dân cấp huyện đề xuất đặt hàng bằng văn bản;

(2). Tổ chức chủ trì thực hiện dự án có cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo thực hiện dự án; có năng lực huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách và các nguồn lực khác thực hiện dự án; có năng lực tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa hoặc tổ chức sản xuất hàng hóa tạo sinh kế cho người dân tại địa phương triển khai thực hiện dự án. Tổ chức chủ trì trực tiếp thực hiện, tiếp thu và thụ hưởng kết quả của dự án;

(3). Có sự tham gia của người dân địa phương trong thực hiện mô hình, liên kết sản xuất tạo ra sản phẩm;

(4). Công nghệ lựa chọn để chuyển giao, ứng dụng đáp ứng các yêu cầu sau:

Hướng vào giải quyết những vấn đề phát sinh trong phát triển kinh tế - xã hội tại nơi thực hiện dự án, bảo đảm yêu cầu về bảo vệ môi trường sinh thái; phù hợp với nhu cầu phát triển và điều kiện thực tế của địa phương;

Có tính mới, tiên tiến và hiệu quả hơn công nghệ đang áp dụng tại địa phương triển khai dự án;

Đã có quy trình kỹ thuật ổn định, phù hợp với khả năng tiếp thu của các tổ chức và người dân nơi thực hiện dự án;

Được công nhận là tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc được tạo ra từ kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trở lên hoặc được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép ứng dụng chuyển giao, bao gồm:

Tiến bộ khoa học và công nghệ về giống mới và công nghệ nhân giống cây trồng, giống vật nuôi, giống thủy sản, giống nấm.

Quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, bảo đảm an toàn thực phẩm, tăng hiệu quả kinh tế, an toàn với môi trường, công nghệ sản xuất theo tiêu chuẩn quản lý chất lượng tiên tiến.

Công nghệ tiên tiến và thiết bị đồng bộ trong thu hoạch, bảo quản, chế biến nông sản, thực phẩm nhằm giảm tổn thất sau thu hoạch, nâng cao giá trị sản phẩm. Chú trọng công nghệ, thiết bị chế biến sâu, công nghệ tạo giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp; công nghệ sơ chế nông - lâm - thủy sản, dược liệu cho vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

Công nghệ sinh học trong sản xuất các chế phẩm sinh học dùng để sản xuất thức ăn chăn nuôi, thủy sản; phân vi sinh; xử lý môi trường; phòng trừ dịch bệnh.

1.2. Về yêu cầu về tổ chức chủ trì dự án, chủ nhiệm dự án, tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ, tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của công nghệ dự kiến chuyển giao và thời gian thực hiện: Áp dụng Điều 5 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh

(1). Tổ chức chủ trì dự án đáp ứng các yêu cầu sau:

- Có cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo thực hiện dự án; có năng lực huy động nguồn kinh phí ngoài ngân sách và các nguồn lực khác thực hiện dự án;

- Trực tiếp thực hiện dự án, tiếp thu và thụ hưởng kết quả của dự án;

- Có năng lực tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị hàng hóa hoặc tổ chức sản xuất hàng hóa tạo sinh kế cho người dân tại địa phương triển khai dự án;

- Không thuộc trường hợp không đủ điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, theo quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước hiện hành.

(2). Chủ nhiệm dự án đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là người lao động thuộc tổ chức chủ trì dự án, có trình độ từ đại học trở lên và có chuyên môn phù hợp hoặc có trình độ từ đại học trở lên và đang hoạt động trong cùng lĩnh vực KH&CN với dự án. Đảm bảo đủ thời gian để trực tiếp chủ trì thực hiện dự án;

- Không thuộc trường hợp không đủ điều kiện tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, theo quy định quản lý nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước hiện hành.

(3). Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ cần đáp ứng yêu cầu sau:

- Là tổ chức được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Có đủ lực lượng cán bộ khoa học làm chủ công nghệ được ứng dụng, có khả năng chuyển giao công nghệ;

- Là chủ sở hữu công nghệ hoặc có quyền chuyển giao công nghệ hợp pháp hoặc là tổ chức chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã được đánh giá, nghiệm thu từ cấp cơ sở trở lên.

(4). Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của công nghệ dự kiến chuyển giao để thực hiện dự án:

- Trường hợp là tiên bộ kỹ thuật và công nghệ mới theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định công nhận của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Trường hợp được tạo ra từ kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trở lên, bao gồm: Biên bản Hội đồng KH&CN tư vấn đánh giá nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN; Quyết định công nhận kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ (hoặc Giấy xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước) của cơ quan có thẩm quyền hoặc tài liệu chứng minh quy trình công nghệ dự kiến áp dụng đã được chuyển giao thành công trên thực tế như: Thuyết minh dự án ứng dụng chuyển giao đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hợp đồng triển khai thực hiện dự án, biên bản nghiệm thu chính thức dự án.

- Trường hợp để Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam xem xét, cho phép ứng dụng chuyển giao: tài liệu chứng minh quyền sở hữu hợp pháp và kết quả chuyển giao thành công trên thực tế đối với công nghệ dự kiến chuyển giao.

(5). Thời gian thực hiện: Thời gian thực hiện dự án tối đa là 36 tháng, được xem xét gia hạn không quá 12 tháng.

1.3. Về mức hỗ trợ: Áp dụng Điều 6 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh

Hỗ trợ thực hiện các dự án trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là huyện) như sau:

Tối đa 90% tổng kinh phí thực hiện đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các huyện miền núi, nhưng không quá 1,5 tỷ đồng/1 dự án;

Tối đa 70% tổng kinh phí thực hiện đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các huyện đồng bằng chưa tự cân đối ngân sách, nhưng không quá 1,2 tỷ đồng/1 dự án;

Tối đa 50% tổng kinh phí thực hiện đối với các dự án thực hiện trên địa bàn các huyện đồng bằng tự cân đối ngân sách, nhưng không quá 1 tỷ đồng/1 dự án;

Trong đó, kinh phí hỗ trợ để mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công nghệ chuyển giao của dự án tối đa 30% tổng kinh phí hỗ trợ.

Tài sản, sản phẩm được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện dự án được giao cho tổ chức chủ trì dự án và hộ dân, cơ sở tham gia thực hiện dự án thụ hưởng và tiếp tục ứng dụng, nhân rộng dự án.

Việc xây dựng dự toán và công tác quản lý thực hiện dự án được áp dụng các định mức chi quy định tại Nghị quyết số 45/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng

12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và mức chi đối với nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Phần kinh phí còn lại để thực hiện dự án bao gồm: kinh phí đối ứng từ nguồn ngân sách huyện; kinh phí của các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án; kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác.

1.4. Về đề xuất, xét giao trực tiếp dự án: Áp dụng Điều 7 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh

(1). Đề xuất dự án

Tổ chức chủ trì xây dựng đề xuất thực hiện dự án gửi UBND huyện thông qua phòng Kinh tế, Kinh tế và Hạ tầng. Hồ sơ gồm:

- Thuyết minh dự án (*Phụ lục I, Mẫu 1-TMDA*);
- Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của công nghệ dự kiến chuyển giao: theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Quy định này.
- Tóm tắt hoạt động khoa học của tổ chức chủ trì (*Phụ lục I, Mẫu 2-HĐTCCT*);
- Lý lịch khoa học của chủ nhiệm dự án (*Phụ lục I, Mẫu 3-LLKHCNDA*);
- Tóm tắt hoạt động khoa học của tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ (*Phụ lục I, Mẫu 4-HĐTCHTCN*);

(2). Đề xuất đặt hàng dự án

Căn cứ đề xuất thực hiện dự án của tổ chức chủ trì và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, UBND huyện xem xét, đề xuất đặt hàng dự án.

Hồ sơ đề xuất đặt hàng dự án gồm có:

- Văn bản đề xuất đặt hàng dự án của UBND cấp huyện (*Phụ lục I, Mẫu 5-ĐXDHDA*);
- Hồ sơ dự án do tổ chức chủ trì xây dựng (theo quy định tại Khoản 1 Điều này).

Số lượng hồ sơ gửi về Sở Khoa học và Công nghệ: 01 bản chính và 09 bản photocopy.

(3). Phê duyệt danh mục dự án được hỗ trợ thực hiện.

Sau khi nhận hồ sơ đảm bảo các yêu cầu quy định tại Điều 3, Điều 4 và khoản 1 Điều 6 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh, trong thời hạn 15 ngày làm việc, Sở KH&CN tổ chức Hội đồng KH&CN tư vấn xét giao trực tiếp dự án.

Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng KH&CN tư vấn xét hồ sơ giao trực tiếp thực hiện dự án, Sở Khoa học và công nghệ tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án được hỗ trợ thực hiện.

Sau khi có Quyết định phê duyệt danh mục dự án được hỗ trợ thực hiện của UBND tỉnh, trong thời hạn 30 ngày, tổ chức chủ trì hoàn chỉnh Thuyết minh dự án gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

(4). Thẩm định, phê duyệt nội dung, kinh phí và ký hợp đồng thực hiện dự án

Việc thẩm định, phê duyệt, ký hợp đồng triển khai thực hiện theo các Điều 37, Điều 38 tại Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh.

Trên cơ sở hợp đồng thực hiện dự án, tổ chức chủ trì dự án ký hợp đồng hỗ trợ ứng dụng công nghệ với tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ của dự án và triển khai tổ chức thực hiện dự án theo nội dung và tiến độ đã được phê duyệt.

2. Về bố trí nguồn kinh phí thực hiện đề xuất dự án của Hợp tác xã Trầm hương TASHIO (Trong trường hợp đề xuất dự án được UBND tỉnh phê duyệt danh mục để thực hiện):

Năm 2025 là năm cuối kết thúc cơ chế hỗ trợ theo Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh, do vậy, trong trường hợp đề xuất dự án được UBND tỉnh phê duyệt danh mục thực hiện thì không thể chi kinh phí để thực hiện kịp dự án.

Vấn đề 2. Vừa qua HTX có đề nghị làm một đề tài nghiên cứu khoa học gửi lên Sở Khoa học Công nghệ về việc “Nghiên cứu dinh dưỡng cho cây Dó Bầu sau cấy men vi sinh “mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo tỉnh xem xét phê duyệt đề tài, đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu.

Sở Khoa học và Công nghệ có nhận được 02 đề xuất thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh liên quan đến cây Dó bầu của Hợp tác xã Trầm Hương Tashio: Đề xuất năm 2023 là “Nghiên cứu lựa chọn công thức bón phân hợp lý cho cây Dó bầu (*Aquilaria crassna* Pierre.) sau khi đã cấy men nhằm nâng cao hiệu quả tạo trầm hương tại Quảng Nam”. Đề xuất năm 2024 là: “Nghiên cứu quản lý dinh dưỡng hợp lý cho cây Dó bầu (*Aquilaria crassna* Pierre.) sau khi đã cấy men, nhằm nâng cao hiệu quả tạo trầm hương tại Quảng Nam”

Đổi đề xuất năm 2023:

Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, Sở KH&CN đã có Quyết định số 175/QĐ-SKH&CN 02/11/2023 Thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2023-đợt 2 về lĩnh vực nông nghiệp để đánh giá, tư vấn các đề xuất trong đó có đề xuất nêu trên. Hội đồng tư vấn tiến hành họp vào ngày 14/11/2023, sau khi xem xét, rà soát, đánh giá Hội đồng với 8/9 thành viên đã kiến nghị chưa thực hiện đề tài “Nghiên cứu lựa chọn công thức bón phân hợp lý cho cây Dó bầu (*Aquilaria crassna* Pierre.) sau khi đã cấy men nhằm nâng cao hiệu quả tạo trầm hương tại Quảng Nam” với lý do (*Biên bản họp Hội đồng tư vấn kèm theo*): “Hiện nay (tại thời điểm họp Hội đồng) cây Dó bầu (*Aquilaria crassna* Pierre) chưa nằm trong danh mục ưu tiên phát triển của tỉnh; đồng thời việc nghiên cứu công thức bón phân hợp lý cho

cây Dó bầu vẫn là yếu tố/mắc xích nhỏ trong việc tạo chất lượng trầm, do vậy cần có nghiên cứu toàn diện, tổng thể hơn để có thể góp phần thúc đẩy phát triển cây Dó bầu tạo trầm chất lượng cao tại Quảng Nam. Do vậy đối với đề xuất này cần bổ sung thêm nội dung nghiên cứu và xem xét đưa vào danh mục trong những năm tiếp theo”.

Vì vậy, KH&CN rất mong HTXTrầm Hương TASIHO tiếp tục quan tâm và đề xuất bổ sung thêm nội dung nghiên cứu được toàn diện, tổng thể hơn như ý kiến góp ý của Hội đồng để sớm được triển khai

Đối với đề xuất năm 2024: Hiện nay, Sở KH&CN đang tổng hợp các đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh để trình Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN sắp tới; cho nên vấn đề này sẽ được xem xét trong thời gian đến.

Trên đây là tổng hợp nội dung kiến nghị, đề xuất của các HTX và trả lời của các sở, ngành, địa phương liên quan, Liên minh HTX tỉnh kính báo cáo UBND tỉnh được biết và cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lưu VT LMHTX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**